

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 126/2024/HSST

Ngày: 18/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lâm Thị Nga

2/ Bà Võ Thị Lãnh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thống – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2024/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 619/2024/HSST-QĐ ngày 27/5/2024, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Thanh C; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1994; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Không xác định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Huỳnh Công T (chết). Mẹ: Trần Thị H, hoàn cảnh gia đình: Chồng/con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/4/2024 bị Công an Quận 12 ra Quyết định xử phạt hành chính 11910/QĐ-XPHC về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng (B1 168a, 168d) chưa nộp phạt.

- Bị tạm giữ từ ngày 15/11/2023 - (có mặt).

2. Phạm Minh H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Không xác định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Cha: Phạm Minh Đ, Mẹ: Nguyễn Thị Mỹ H, hoàn cảnh gia đình: có Vợ: Thạch Thị L, có 02 người con, lớn sinh năm 2022 và nhỏ sinh năm 2023; Tiền án: không.

Nhân thân:

1/ Ngày 13/01/2022, bị Công an Quận 12 xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau tại khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, đã nộp phạt (BL 167; 168).

2/ Ngày 27/3/2024 bị Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.”

3/ Ngày 01/4/2024 bị Công an Quận 12 ra Quyết định xử phạt hành chính 11910/QĐ-XPHC về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng (Bl 168c, 168e) chưa nộp phạt.

Tiền sự:

1/ Ngày 16/5/2017 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đưa vào cơ sở cai nghiện thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 23/8/2018 (Bl 146, 146a)

2/ Ngày 13/5/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 12 đưa vào cơ sở cai nghiện thời gian 21 tháng, chấp hành xong ngày 05/12/2021 đã chấp hành xong (BL 466c; 166d)

- Bị tạm giữ từ ngày 15/11/2023 - (có mặt).

3. Phạm Minh V; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: A, đường Trần Hữu Tr, Phường 10, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Cha: Phạm Văn M, Mẹ: Nguyễn Thị Kim L, hoàn cảnh gia đình: Vợ/con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/4/2024 bị Công an Quận 12 ra Quyết định xử phạt hành chính 11910/QĐ-XPHC về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng (Bl 168b, 168đ) chưa nộp phạt.

- Bị tạm giữ từ ngày 15/11/2023 - (có mặt).

Người bị hại:* Chị **Đàm Lệ H, sinh năm: 1990

Trú tại: A, Bạch Đ, phường 15, quận Bình Thành , Tp. HCM
(Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị **Trương Thị Thùy N**, sinh năm 1993

HKTT: A, Nguyễn L, tổ 98, khu phố 4, phường 7, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

Cư trú: Ấp 1 Mới, xã Mỹ Hạnh N, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(Có mặt)

2/ Anh **Phạm Thanh Q**, sinh năm 1996

HKTT: A, Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, TP.HCM

Địa chỉ cửa hàng: A, đường số 4, phường An Lạc A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên sáng ngày 12/11/2023 tại trước nhà không số, tổ 15, khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Huỳnh Thanh C bàn bạc với Phạm Minh H rủ Đàm Lê H đến khách sạn sử dụng chất ma túy rồi giả vờ mượn xe mô tô của Hằng để đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài thì Hoàng đồng ý. Lúc này, Trương Thị Thùy N có mặt tại đó và có nghe thấy nên đã khuyên can. Sau đó, Chúc rủ Đàm Lê H và Phạm Minh V đến khách sạn Hoa Vân, địa chỉ L42, đường Tô Ký, tổ 27, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, để sử dụng ma túy đá.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/11/2023, Chúc, Hoàng và Nguyễn đến khách sạn Hoa Vân thuê phòng 304, Hoàng mang theo ma túy đá (Hoàng khai mua của một nam thanh niên chưa rõ lai lịch với giá 200.000 đồng vào ngày 11/11/2023 tại trước địa chỉ 2450 đường QL1A, khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để cả nhóm sử dụng chung. Khoảng 14 giờ, Hằng điều khiển xe mô tô biển số 59V2- 515.43 đến khách sạn, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Vũ đến (do đồng người nên nhân viên khách sạn yêu cầu Vũ thuê thêm phòng 301) nhưng tất cả tập trung vào phòng 304 sử dụng ma túy đá cùng với nhóm Chúc (riêng Nguyễn không sử dụng ma túy).

Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, Hoàng đi ra khỏi khách sạn, Chúc nói Hoàng đi tìm quán nước gần cầu vượt Quang Trung ngồi chờ, sau đó Chúc sẽ mượn xe của Hằng chạy ra tìm Hoàng như kế hoạch đã bàn bạc. Khoảng 16 giờ 30 phút, Chúc hỏi mượn xe mô tô biển số 59V2-515.43 của Hằng (có Vũ chứng kiến), nói đi lấy tiền thì Hằng đồng ý, đưa chìa khoá xe cho Chúc. Chúc nói Vũ điều khiển xe chở Chúc đi thì Vũ đồng ý. Vũ điều khiển xe mô tô biển số 59V2-515.43 chở Chúc rời khỏi khách sạn, Chúc nói Vũ chở đi tìm chỗ cầm cố điện thoại di động của Chúc tại khu vực bệnh viện Quận 12, nhưng không tìm được chỗ cầm cố thì Vũ chở Chúc đến gặp Hoàng tại quán nước, địa chỉ 242, tổ 30, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 rồi Vũ chở Chúc và Hoàng đến khu công nghiệp Tân Bình để tìm chỗ cầm điện thoại của Chúc. Trên đường đi, Chúc và Hoàng nói với Vũ là sẽ mang xe mô tô biển số 59V2-515.43 của Hằng đi cầm thì Vũ đồng ý. Khi đến khu công nghiệp Tân Bình, Chúc và Vũ xuống xe ngồi tại quán nước lề đường trước nhà số 161 đường Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú và giao xe cho Hoàng. Hoàng điều khiển xe mô tô biển số 59V2-515.43 đến cửa hàng mua bán xe, địa chỉ 66, đường số 4, phường An Lạc A, quận Bình Tân. Tại đây, Hoàng gặp Phạm Thanh Q (sinh năm 1996, là chủ tiệm), hỏi cầm cố xe mô tô biển số 59V2-515.43, Hoàng nói là xe mô tô

của người nhà, không có giấy tờ, Quang đồng ý cầm cố với giá tiền 5.000.000 đồng.

Tại quán nước, do không có tiền trả tiền nước nên Chúc đưa điện thoại cho Vũ đi cầm cố tại tiệm cầm đồ, địa chỉ 113 đường Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, được số tiền 600.000 đồng. Chúc đưa Vũ số tiền 450.000 đồng để trả tiền khách sạn Hoa Vân, dặn Vũ khi đến khách sạn Hoa Vân nói dối với Hằng là xe mô tô biển số 59V2-515.43 đã bị Công an bắt thì Vũ đồng ý. Vũ đưa điện thoại di động của Vũ cho Chúc giữ rồi đón xe ôm đến khách sạn Hoa Vân. Tại đây, Vũ gặp Hằng và Nguyên thì Vũ nói Hằng là xe mô tô của Hằng đã bị Công an bắt tại khu vực hẻm đối diện bệnh viện Quận 12 nên đã cùng Hằng đi tìm xe, nhưng không thấy nên quay về khách sạn Hoa Vân, Hằng đi về nhà, còn Vũ đón xe ôm đến gặp nhóm Chúc.

Tại khách sạn, do không có tiền trả tiền khách sạn nên Nguyên điện thoại cho Vũ thì gặp Chúc (do Chúc đang giữ điện thoại của Vũ) nói Chúc thanh toán tiền thuê phòng khách sạn thì Chúc nhờ người quen chuyển khoản thanh toán tiền khách sạn, rồi Nguyên đón xe ôm đến gặp nhóm Chúc tại quán nước trước nhà số 161 đường Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú.

Khoảng 22 giờ ngày 12/11/2023, sau khi cầm xe mô tô biển số 59V2-515.43, Hoàng đón xe ôm đến gặp Chúc tại quán cà phê Napoli, địa chỉ 936 đường Trường Chinh, Phường 15, quận Tân Bình. Hoàng nói cầm xe được số tiền 5.000.000 đồng và đưa Chúc số tiền 500.000 đồng (là tiền thuê khách sạn Chúc đã thanh toán). Sau khi, Nguyên và Vũ đến gặp Chúc và Hoàng thì nhóm Chúc đón xe về phòng trọ của Nguyên tại địa chỉ không số, ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Tại đây, Chúc chia số tiền còn lại có được từ việc cầm cố xe của Hằng, Chúc chia cho Hoàng số tiền 1.000.000 đồng, Vũ số tiền 570.000 đồng, Nguyên số tiền 600.000 đồng (nhưng Nguyên không nhận) còn Chúc giữ lại số tiền 1.200.000 đồng. Chúc đã lấy luôn số tiền 600.000 đồng đã chia cho Nguyên. Chúc, Vũ và Hoàng đã tiêu xài hết số tiền trên.

Đối với Đàm Lệ H, sau khi cho Chúc mượn xe thì không thấy Chúc quay lại trả xe và không liên lạc được, nên cùng Vũ đi tìm xe tại khu vực đối diện bệnh viện Quận 12 nhưng không có thông tin. Ngày 12/11/2023, Hằng đã đến Công an phường Trung Mỹ Tây trình báo, lập hồ sơ chuyển Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 thụ lý.

Sáng ngày 13/11/2023, Chúc nhắn tin cho Hằng nói đã cầm xe mô tô, nói Hằng chuyển khoản 11.000.000 đồng để chuộc xe thì Hằng không đồng ý. Sau đó, Hoàng dùng tài khoản zalo “Sống chậm” nhắn tin với Hằng nói biết nơi để xe, chụp ảnh xe gửi cho Hằng xem, nói đã chuộc xe và đề nghị Hằng chuyển khoản 11.000.000 đồng để trả tiền cho Hoàng để nhận lại xe thì Hằng không đồng ý, nên Hoàng hẹn gặp Hằng vào tối ngày 13/11/2023 tại khu công nghiệp Tân Tạo để lấy xe và trả tiền mặt.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Hằng đến gặp Hoàng tại quán nước, địa chỉ D10/89Q đường QL1A, phường Tân Tạo, quận Bình Tân thì lực lượng Công an đến mời Hoàng làm việc.

Bản cáo trạng số 140/CT-VKS, ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh C, Phạm Minh H, Phạm Minh V về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Huỳnh Thanh C, Phạm Minh H, Phạm Minh V khai nhận hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt xe mô tô của chị Đàm Lê Hằng rồi mang đi cầm lấy tiền tiêu xài. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Huỳnh Thanh C, Phạm Minh H, Phạm Minh V phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt các bị cáo Huỳnh Thanh C và Phạm Minh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; bị cáo Phạm Minh V từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Thanh C, Phạm Minh H, Phạm Minh V không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Huỳnh Thanh C đã bàn bạc với Phạm Minh H rủ Đàm Lê H đến khách sạn sử dụng chất ma túy rồi giả vờ mượn xe mô tô của Hằng đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Ngày 12/11/2023, Chúc đã rủ Hằng đến khách sạn sử dụng ma túy, Chúc nói dối Hằng là mượn xe để đi lấy tiền về trả tiền khách sạn thì Hằng đồng ý cho mượn. Sau đó, nhóm Huỳnh Thanh C, Phạm Minh H và Phạm Minh V (khi Chúc và Hoàng lên kế hoạch lừa Hằng thì Vũ không biết nhưng sau đó Chúc và Hoàng nói cho Vũ biết là lừa Hằng để lấy xe mang đi cầm lấy tiền tiêu xài thì Vũ đồng ý) mang xe đi cầm tại tiệm cầm đồ địa chỉ 66, đường số 4, phường An Lạc A, quận Bình Tân để lấy tiền tiêu xài.

Sau khi cho Chúc mượn xe thì không thấy Chúc quay lại trả xe và không liên lạc được nên chị Đàm Lệ H cùng Vũ đi tìm xe nhưng không có thông tin. Ngày 12/11/2023, chị Hằng đã đến Công an phường Trung Mỹ Tây trình báo. Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội

Hành vi nêu trên của Huỳnh Thanh C, Phạm Minh H, Phạm Minh V đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự: Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 02/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản Quận 12, kết luận: 01 (một) Xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen trắng biển số 59V2-515.43, có giá trị tiền là 12.500.000 đồng (bút lục 231-233).

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thống nhất ý chí cùng nhau chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò của từng bị cáo nên không phạm tội có tổ chức.

Huỳnh Thanh C, Phạm Minh H có hành vi gian dối nói mượn xe đi công việc làm cho người bị hại tin tưởng và giao xe mô tô cho các bị cáo. Sau khi được giao xe mô tô, các bị cáo mang đi cầm lấy số tiền tiêu xài. Bị cáo Chúc, Hoàng lên kế hoạch lừa bị hại, sau đó cho bị cáo Phạm Minh V biết và Vũ đồng ý. Do vậy cả 03 bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về số tiền đã chiếm đoạt. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định, hành vi của Huỳnh Thanh C, Phạm Minh H, Phạm Minh V đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa phương. Các bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 01/4/2024, các bị cáo Chúc, Hoàng, Vũ bị Công an Quận 12 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Hoàng năm 2017 bị Tòa án quận Bình Thạnh đưa vào cơ sở cai nghiện 18 tháng; năm 2020 bị Tòa án quận 12 đưa vào cơ sở cai nghiện 21 tháng; Ngày 13/01/2022, bị Công an Quận 12 xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Ngày 27/3/2024 bị Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.” Do đó vậy mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng phải cao hơn các bị cáo còn lại. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử các bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Chúc, Vũ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ...để áp dụng các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của

Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho các bị cáo Chúc, Vũ. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ đối với bị cáo Hoàng.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen trắng biển số 59V2-515.43. Qua xác minh chị Nguyễn Thị Phương Thảo là chủ sở hữu, chị Thảo cho Đàm Lê H mượn đi công việc. Cơ quan điều tra đã bàn giao xe cho chủ sở hữu. Anh Phạm Thanh Q là chủ tiệm cầm đồ không biết tài sản do bị cáo Hoàng mang đến để cầm đồ là tài sản phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý. Anh Phạm Thanh Q đã bàn giao xe mô tô cho Cơ quan điều tra và nhận số tiền 4.000.000 đồng từ gia đình các bị cáo. Không có ai yêu cầu bồi thường thêm. (Bút lục 213-214, 240-241) nên Hội đồng không xem xét.

- Đối với số tiền bán xe do phạm tội mà có các bị cáo đã tiêu xài hết. Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không buộc các bị cáo nộp lại để sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) USB ghi nhận những hình ảnh liên quan đến vụ án tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án

- Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03s màu đen của bị cáo Chúc dùng vào việc liên lạc gọi điện để lừa bị hại, do vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà Nước.

- Đối với hành vi Phạm Minh H cung cấp ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để cả nhóm sử dụng chung và hành vi Chúc rủ Đàm Lê H, Phạm Minh V đến cùng sử dụng ma túy. Khi khám nghiệm hiện trường không thu giữ được ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà chỉ có lời khai của các đối tượng nên không đủ cơ sở để xử lý các bị cáo về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

- Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Đàm Lê H đã bị Trường Công an phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, Hằng đã nộp phạt (BL 169-171)

- Đối với Trương Thị Thùy N có mặt và có nghe thấy việc Chúc và Hoàng lên kế hoạch chiếm đoạt xe của Hằng. Nguyên đã khuyên can. Nguyên không sử dụng ma túy, không nhận tiền từ bán xe mô tô phạm tội. Do vậy cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý Nguyên.

- *Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Huỳnh Thanh C, Phạm Minh H, Phạm Minh V** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo **Phạm Minh H** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2023

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2/ Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thanh C** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2023

3/ Xử phạt bị cáo **Phạm Minh V** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2023

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03s màu đen

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 114/QĐ-VKS ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ đối với 01 (một) USB ghi nhận những hình ảnh liên quan đến vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 1 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - VKSND TP.HCM; | (01) |
| - THADS Quận 12; | (01) |
| - Phòng PC53 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (02) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (03) |
| - Bị cáo; | (03) |
| - Người tham gia tố tụng khác; | (03) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 28/. | (05) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất